

# Tác động của thuế tối thiểu toàn cầu đến đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam hiện nay và một số khuyến nghị về mặt chính sách

Nguyễn Trung Hiếu\*

## TÓM TẮT

Bài nghiên cứu này tập trung phân tích và đánh giá chi tiết về các tác động của Thuế tối thiểu toàn cầu (Global Minimum Tax, GMT) lên dòng vốn Đầu tư trực tiếp nước ngoài (Foreign Direct Investment, FDI) tại Việt Nam. Ở công trình nghiên cứu này, chúng tôi đã phát hiện ra một loạt các tác động tích cực và tiêu cực của GMT đối với FDI. Về mặt tích cực, GMT có tiềm năng mang lại doanh thu thuế tăng cao, giảm thiểu việc tối ưu hóa thuế, tạo ra một môi trường kinh doanh công bằng và minh bạch hơn, khuyến khích các hoạt động đầu tư bền vững, và gia tăng hiệu quả của các biện pháp chống trốn thuế. Tuy nhiên, mặt trái của GMT cũng không thể phủ nhận. Có nguy cơ GMT làm giảm năng lực cạnh tranh của Việt Nam trên bục diễn kinh tế toàn cầu. Đồng thời, thuế này cũng có thể tạo ra áp lực chuyển dịch vốn ra khỏi Việt Nam và tăng cường các hoạt động đầu tư không hợp pháp.

Để ứng phó và tối ưu hóa những tác động này, bài viết đề cập đến một loạt giải pháp chính sách mà chính phủ và các cơ quan quản lý tại Việt Nam có thể xem xét áp dụng. Mục tiêu chính là tận dụng tối đa những lợi ích từ GMT, đồng thời giảm thiểu tối đa những tác động tiêu cực mà thuế này có thể mang lại. Những phát hiện từ bài nghiên cứu này không chỉ cung cấp cái nhìn sâu rộng về tác động của GMT lên FDI tại Việt Nam mà còn đặt nền móng cho các hướng nghiên cứu tiếp theo, nhằm đánh giá một cách toàn diện hơn về tác động của GMT.

**Từ khóa:** GMT, FDI, thuế, đầu tư, chính sách, phát triển bền vững

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Sự tương tác phức tạp giữa các chính sách thuế và Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) từ lâu đã trở thành tâm điểm của các nghiên cứu và thảo luận chính sách của nhiều chính phủ ở cấp độ quốc gia cũng như toàn cầu. Thuế, với tư cách là một thành phần quan trọng của môi trường kinh doanh, ảnh hưởng không thể phủ nhận đến các quyết định đầu tư của các tập đoàn đa quốc gia. Sự thay đổi toàn cầu gần đây đối với việc thiết lập Thuế tối thiểu toàn cầu (GMT) để xuất GMT bởi Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) và G20, đã tăng cường hơn nữa các cuộc thảo luận này. Nhiều quốc gia đã đồng ý với việc áp dụng GMT nhằm ngăn chặn việc trốn thuế và chuyển lợi nhuận của các công ty đa quốc gia. Tuy nhiên, việc áp dụng này có thể có những tác động khác nhau đối với các quốc gia khác nhau, đặc biệt là đối với các quốc gia đang phát triển như Việt Nam.

Việt Nam là một quốc gia có nền kinh tế đang phát triển nhanh chóng và thu hút được lượng lớn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). FDI đã đóng góp rất nhiều vào sự phát triển kinh tế của Việt Nam trong những năm qua, thuế suất doanh nghiệp tương đối thấp của

Việt Nam và các ưu đãi tài chính khác là một sức hút lớn đối với các nhà đầu tư nước ngoài. GMT có thể làm thay đổi cấu trúc thuế doanh nghiệp tại Việt Nam và ảnh hưởng tới lợi ích đầu tư của các doanh nghiệp nước ngoài, đặc biệt là trong bối cảnh mà FDI đang đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế Việt Nam hiện nay. GMT nhằm mục đích hạn chế các chiến thuật chuyển lợi nhuận được sử dụng bởi các công ty đa quốc gia và đảm bảo họ trả phần thuế hợp lý. Tuy nhiên, câu hỏi đặt ra là điều này sẽ ảnh hưởng như thế nào đến bối cảnh FDI ở các nước đang phát triển thường tận dụng ưu đãi thuế để thu hút đầu tư nước ngoài. tác động cụ thể của thuế tối thiểu toàn cầu đối với FDI tại Việt Nam vẫn chưa được nghiên cứu đầy đủ và chi tiết. Ở Việt Nam, nhiều câu hỏi cấp bách đã và đang đặt ra: Liệu GMT có làm giảm khả năng cạnh tranh của Việt Nam trong việc thu hút FDI? Làm thế nào các doanh nghiệp nước ngoài sẽ phản ứng với chính sách thuế mới này? Và làm thế nào Việt Nam có thể điều chỉnh chính sách thuế của mình để tối đa hóa lợi ích từ FDI?

Nghiên cứu này nhằm mục đích đánh giá tác động của thuế tối thiểu toàn cầu lên FDI tại Việt Nam, từ đó

Trường Đại học Bách khoa,  
ĐHQG-HCM, Việt Nam

### Liên hệ

Nguyễn Trung Hiếu, Trường Đại học Bách  
khoa, ĐHQG-HCM, Việt Nam

Email: hieunguyen@hcmu.edu.vn

### Lịch sử

- Ngày nhận: 24-8-2023
- Ngày chấp nhận: 17-10-2023
- Ngày đăng: 31-12-2023

### DOI:

<https://doi.org/10.32508/stdjssh.v7iS1.933>



### Bản quyền

© ĐHQG Tp.HCM. Đây là bài báo công bố mở được phát hành theo các điều khoản của the Creative Commons Attribution 4.0 International license.



**Trích dẫn bài báo này:** Hiếu N T. Tác động của thuế tối thiểu toàn cầu đến đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam hiện nay và một số khuyến nghị về mặt chính sách. *Sci. Tech. Dev. J. - Soc. Sci. Hum.* 2023; 7(4):S105-S112.

đưa ra các đề xuất cho chính sách thuế trong tương lai, từ đó đưa ra các giải pháp và đề xuất để ứng phó với thực trạng này. Trên cơ sở đó, nghiên cứu giúp các nhà hoạch định chính sách, quản lý và các nhà đầu tư có cái nhìn sâu sắc hơn về tình hình hiện tại để đưa ra các quyết định phù hợp. Ngoài ra, đề tài cũng hỗ trợ cho việc tăng cường hiểu biết và nghiên cứu về các chính sách thuế mới trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay.

## NỘI DUNG CHÍNH

### Tổng quan nghiên cứu

GMT được ban hành năm 2021 đã trở thành một chủ đề nóng trong nghiên cứu gần đây. Tuy nhiên, liên quan đến vấn đề thuế toàn cầu, ảnh hưởng qua lại của thuế đối với FDI ở cả phạm vi quốc gia và toàn cầu đã được đề cập đến nhiều nghiên cứu trước đó.

Bằng nghiên cứu thực nghiệm<sup>1</sup>, nhóm tác giả đã tiến hành phân tích tác động của thuế doanh nghiệp đối với FDI. Các tác giả này đã kết luận rằng thuế suất doanh nghiệp cao hơn có xu hướng làm giảm FDI và nhấn mạnh ảnh hưởng của chính sách thuế đối với các quyết định đầu tư. Tương tự, một nghiên cứu<sup>2</sup>, đã tìm thấy mối tương quan nghịch giữa thuế suất doanh nghiệp và dòng vốn FDI, bổ sung thêm bằng chứng cho kết luận của De Mooij và Ederveen. Tuy nhiên, các nghiên cứu này chủ yếu tập trung vào chính sách thuế quốc gia mà không xem xét đến các yếu tố quốc tế như thuế tối thiểu toàn cầu.

Đối với các nước đang phát triển, chính sách ưu đãi thuế thấp hơn các quốc gia phát triển dành cho các doanh nghiệp nước ngoài, đặc biệt là các tập đoàn đa quốc gia, thường được sử dụng như một lợi thế cạnh tranh để thu hút FDI, nghiên cứu<sup>3</sup> đã chỉ ra rằng ưu đãi thuế ảnh hưởng đáng kể đến FDI. Họ lập luận rằng những ưu đãi này có thể vượt qua các rào cản như sự không quen thuộc với thị trường và rủi ro hoạt động ở các thị trường đang phát triển.

Những nghiên cứu về tác động của thuế tối thiểu toàn cầu đối với FDI ở cấp độ quốc gia còn tương đối ít. Một số nghiên cứu đầu tiên như<sup>4</sup> chỉ ra rằng thuế tối thiểu toàn cầu có thể giảm đáng kể lợi ích của FDI, nhưng cần có thêm nghiên cứu để thăm dò những tác động cụ thể ở từng quốc gia.

Trong trường hợp cụ thể của Việt Nam, có một số nghiên cứu liên quan đến thuế và FDI như nghiên cứu của nhóm tác giả<sup>5-7</sup>, đã tập trung vào phân tích tác động của thuế đối với các doanh nghiệp FDI mà chưa có nghiên cứu nào trực tiếp đánh giá tác động của thuế tối thiểu toàn cầu đối với FDI. Do vậy, nghiên cứu này sẽ góp phần lấp đầy khoảng trống trong lĩnh vực này và đưa ra một cái nhìn mới về tác động của chính sách thuế quốc tế đối với FDI tại Việt Nam.

## GMT và tác động của nó đến FDI

### Khái quát chung về GMT

Thuế suất thuế tối thiểu toàn cầu đã được Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) khởi xướng từ năm 2013, xuất phát từ chương trình chống xói mòn cơ sở thuế và chuyển dịch lợi nhuận (BEPS) của OECD. Đây là kế hoạch hành động toàn diện do Nhóm 20 nền kinh tế lớn (G20) đưa ra sau khi Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) công bố báo cáo đầu tiên về “Giải pháp chống xói mòn cơ sở thu thuế và chuyển lợi nhuận” vào tháng 2/2013, 15 kế hoạch hành động chính trong báo cáo này đã được thảo luận và chính thức ban hành vào tháng 10/2021. Đến nay, GMT đã nhận được sự đồng thuận của 142 nước trên thế giới, dự kiến thuế này sẽ chính thức được áp dụng từ năm 2024.

*Chương trình BEPS của OECD/G20 gồm hai ”trụ cột” chính:*

- Trụ cột 1: Tập trung vào việc xác định lại quyền thu thuế trong kỷ nguyên kỹ thuật số. Trụ cột này nhằm định rõ quyền thu thuế của các quốc gia khi các doanh nghiệp có mặt trực tuyến mạnh mẽ nhưng không có sự hiện diện vật lý. Nó cũng bao gồm việc phân bổ lại một phần quyền thu thuế từ các nước nơi công ty đặt trụ sở hoạt động đến các nước nơi họ kiếm được lợi nhuận.

- Trụ cột 2: đề cập đến việc thiết lập một thuế tối thiểu toàn cầu để ngăn chặn việc chuyển lợi nhuận và xói mòn cơ sở thuế. Mục đích của trụ cột này là ngăn các công ty sử dụng chiến lược thuế để chuyển lợi nhuận của mình đến các quốc gia hoặc khu vực có thuế thấp hoặc không thuế.

Cả hai trụ cột này đều nhằm mục đích tạo ra một hệ thống thuế quốc tế công bằng hơn, trong đó lợi nhuận được đánh thuế tại nơi chúng thực sự được tạo ra, và các công ty không thể sử dụng các chiến lược để giảm mức thuế của mình.

*Nội dung của thuế tối thiểu toàn cầu GMT:*

Nó bao gồm một loạt các nguyên tắc và điều khoản được thiết kế để ngăn chặn việc trốn thuế và chuyển lợi nhuận của các công ty đa quốc gia. Cụ thể, các điểm chính bao gồm:

- Mức thuế tối thiểu Một mức thuế tối thiểu được thiết lập là 15%, mà tất cả các công ty đa quốc gia có doanh thu 750 triệu euro (tương đương 800 triệu đô la) trở lên trong 2 năm của 4 năm liền kế gần nhất phải trả đủ họ hoạt động ở đâu. Điều này giúp ngăn chặn việc chuyển lợi nhuận sang các ”thiên đường thuế” với mức thuế thấp.

- Phân bổ lại quyền thu thuế: Đề xuất cũng bao gồm việc phân bổ lại một phần quyền thu thuế từ các nước nơi công ty đặt trụ sở hoạt động đến các nước nơi họ

kiếm được lợi nhuận. Điều này có nghĩa là nếu một công ty có trụ sở ở một nước nhưng kiếm được lợi nhuận lớn ở một nước khác, nước đó sẽ được quyền thu thuế trên một phần lợi nhuận.

- Tránh đua tranh về thuế suất: Bằng cách thiết lập một mức thuế tối thiểu toàn cầu, các nước sẽ ít có khả năng cạnh tranh với nhau bằng cách giảm thuế suất của mình để thu hút các công ty đa quốc gia. Điều này giúp tạo ra một "sân chơi" công bằng hơn cho tất cả các nước.

### **Ưu điểm và hạn chế của GMT**

*Những ưu điểm của GMT:*

- Giảm bất công thuế: GMT có thể giúp giảm bất công thuế bằng cách đảm bảo rằng các công ty đa quốc gia không thể trốn thuế bằng cách chuyển lợi nhuận đến các quốc gia có thuế thấp.

- Ngăn chặn cạnh tranh thuế: GMT có thể giảm cạnh tranh thuế giữa các quốc gia bằng cách đặt một mức thuế tối thiểu, do đó giảm thiểu sự cần thiết cho các quốc gia hạ thuế doanh nghiệp để thu hút đầu tư.

- Tăng doanh thu thuế: GMT có thể giúp tăng doanh thu thuế cho các quốc gia, bởi vì nó đảm bảo rằng các công ty đa quốc gia phải trả một mức thuế tối thiểu, không phụ thuộc vào việc họ chuyển lợi nhuận đến đâu.

*Một số hạn chế của GMT:*

- Thiếu linh hoạt: GMT có thể hạn chế khả năng của các quốc gia thiết lập chính sách thuế của riêng mình. Điều này có thể làm giảm khả năng của họ điều chỉnh chính sách thuế để đáp ứng các nhu cầu và hoàn cảnh cụ thể trong nước.

- Tác động tiêu cực đối với FDI: Như nghiên cứu này đã chỉ ra, GMT có thể có tác động tiêu cực đối với FDI. Điều này có thể cản trở sự phát triển kinh tế, đặc biệt là trong các quốc gia phụ thuộc nhiều vào FDI

- Thực thi khó khăn: Việc thực thi GMT trên phạm vi toàn cầu có thể gặp khó khăn, bởi vì nó đòi hỏi sự hợp tác và tuân thủ từ nhiều quốc gia khác nhau với các quan điểm và lợi ích riêng.

### **Tác động của GMT đến FDI ở Việt Nam**

#### **Chính sách thuế đối với đầu tư FDI ở Việt Nam**

Hầu hết các hoạt động kinh doanh và đầu tư ở Việt Nam sẽ chịu ảnh hưởng của những loại thuế sau đây: Thuế thu nhập doanh nghiệp; Thuế nhà thầu nước ngoài; Thuế chuyển nhượng vốn; Thuế giá trị gia tăng; Thuế nhập khẩu; Thuế thu nhập cá nhân của nhân viên người Việt Nam và nhân viên người nước ngoài; và các khoản đóng góp vào bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm y tế. Ngoài ra, các loại thuế khác có thể có ảnh hưởng đến một số hoạt

động nhất định, bao gồm: Thuế tiêu thụ đặc biệt; Thuế tài nguyên; Thuế áp dụng đối với bất động sản; Thuế xuất khẩu; Thuế bảo vệ môi trường; và Thuế sử dụng đất/Tiền thuê đất. Tại Việt Nam, mức thuế thu nhập doanh nghiệp phổ biến là 20%, tuy nhiên, thông qua các chính sách ưu đãi, doanh nghiệp FDI được hưởng mức thuế thực tế trung bình vào khoảng 12,3%. Đặc biệt, Việt Nam đã triển khai nhiều biện pháp để thu hút đầu tư nước ngoài, bao gồm việc cung cấp các lợi ích thuế cho doanh nghiệp FDI. Cụ thể: Miễn thuế CIT: Doanh nghiệp FDI có thể được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 2 năm đầu tiên kể từ khi có doanh thu hợp lệ; Giảm thuế CIT: Sau giai đoạn miễn thuế, doanh nghiệp FDI có thể hưởng lợi từ việc giảm 50% số thuế phải nộp trong 2 năm tiếp theo; Gia hạn miễn thuế: Nếu doanh nghiệp FDI đáp ứng các điều kiện khuyến khích đầu tư, thời gian miễn thuế có thể được kéo dài lên đến 4 năm<sup>8</sup>. Trong một số trường hợp đặc biệt khuyến khích đầu tư, thời gian miễn thuế có thể lên tới 8 năm. Những trường hợp này thường liên quan đến những dự án quan trọng với mức đầu tư lớn, tạo ra nhiều việc làm, hoặc phát triển kỹ năng và công nghệ cao.

Trong báo cáo PCI năm 2022 của Doanh nghiệp FDI tại Việt Nam<sup>9</sup>, giai đoạn từ năm 1986 – 2022, Việt Nam đã thu hút được khoảng 438,7 tỷ USD vốn FDI, trong đó 274 tỷ USD đã được giải ngân. Tuy nhiên, phần lớn doanh nghiệp FDI hoạt động tại Việt Nam có quy mô nhỏ và vừa, dù là theo tiêu chí về vốn, lao động hay doanh thu. Trong 1.015 công ty con của các tập đoàn đa quốc gia đang hiện diện tại Việt Nam, thì 72 công ty có doanh thu trên 750 triệu EUR, tức là sẽ bị tác động bởi thuế tối thiểu toàn cầu. Hiện Việt Nam thu hút vốn FDI từ 141 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, trong đó chủ yếu đến từ khu vực Đông Á và Đông Nam Á. Riêng nguồn vốn đến từ Hàn Quốc, Singapore và Nhật Bản (chưa tính Hồng Kông, Trung Quốc và Đài Loan) chiếm trên 50% tổng vốn FDI của Việt Nam. Kể từ ngày 1/1/2024, Hàn Quốc, Nhật Bản và Hồng Kông chính thức áp thuế tối thiểu, Singapore và các đối tác đầu tư lớn khác sẽ thực hiện sau 1 năm. Khi các nhà đầu tư lớn áp thuế tối thiểu thì họ sẽ thu được 12.040-20.000 tỷ đồng tiền thuế từ các doanh nghiệp FDI tại Việt Nam, đồng nghĩa toàn bộ ưu đãi của Việt Nam dành cho doanh nghiệp FDI thông qua thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ chảy ra nước khác. Khi chính sách GMT được thực thi từ năm 2024, những tác động của nó đến FDI chắc chắn không thể tránh khỏi. FDI ở Việt Nam chịu sự tác động đa chiều, trong cơ hội có cả thách thức, những tác động tích cực tồn tại song hành với những tác động tiêu cực, đòi hỏi chúng ta phải có những giải pháp ứng phó cho vấn đề này.

### **Những tác động tích cực của GMT đến FDI**

**Một là:** Tăng doanh thu từ thuế.

GMT có thể giúp tăng doanh thu thuế từ các công ty đa quốc gia hoạt động tại Việt Nam. Với GMT, các công ty đa quốc gia hoạt động tại Việt Nam sẽ phải trả một mức thuế tối thiểu, bất kể họ có chuyển lợi nhuận của mình đến quốc gia nào khác có mức thuế thấp hơn hay không. Ngoài ra, GMT cũng có thể giảm sự tối ưu hóa thuế của các công ty đa quốc gia, một hành vi mà các doanh nghiệp thường sử dụng để giảm bớt trách nhiệm thuế của mình bằng cách chuyển lợi nhuận đến các quốc gia có mức thuế thấp. Bằng cách đặt một mức thuế tối thiểu, GMT có thể làm giảm khả năng của các công ty này để tối ưu hóa thuế. Đặc biệt, GMT có thể giúp Việt Nam tránh được việc thiếu hụt thuế doanh nghiệp do sự chuyển dịch lợi nhuận ra nước ngoài. Việc này có thể tạo ra một nguồn thu thuế ổn định và dự đoán được hơn cho ngân sách quốc gia, giúp chính phủ có thể lên kế hoạch và tiêu dùng một cách hiệu quả hơn. Nhờ vậy, tăng nguồn thu thuế quốc nội cho Việt Nam.

**Hai là:** Hạn chế tối ưu hóa thuế của các doanh nghiệp FDI.

GMT sẽ ngăn chặn các công ty từ việc tìm kiếm những quốc gia với mức thuế thấp nhất để chuyển lợi nhuận của họ. GMT cũng có thể giúp ngăn chặn chuyển giá, một kỹ thuật mà các công ty đa quốc gia sử dụng để chuyển lợi nhuận từ quốc gia có mức thuế cao đến quốc gia có mức thuế thấp thông qua việc thiết lập giá bán hàng hóa và dịch vụ nội bộ. Hơn nữa, GMT cũng có thể tăng cường sự minh bạch và công bằng trong hệ thống thuế toàn cầu. Điều này không chỉ giúp tăng doanh thu thuế cho các quốc gia như Việt Nam, mà còn giúp tạo ra một môi trường kinh doanh công bằng hơn, trong đó tất cả các doanh nghiệp đều phải chịu trách nhiệm thuế công bằng.

**Ba là:** Cung cấp môi trường kinh doanh công bằng. GMT giúp đảm bảo rằng tất cả các doanh nghiệp FDI, bất kể họ có trụ sở tại quốc gia nào, phải chịu trách nhiệm thuế tương đương. Điều này giảm bớt cơ hội cho các công ty đa quốc gia tận dụng hệ thống thuế quốc tế để chuyển lợi nhuận đến các quốc gia có mức thuế thấp hơn. Kết quả là một môi trường kinh doanh trong đó mọi doanh nghiệp đều chịu sức cạnh tranh công bằng, không bị ảnh hưởng bởi các lợi ích thuế không công bằng. Khi mức thuế không còn là một yếu tố quyết định cho việc chọn địa điểm kinh doanh hoặc chuyển lợi nhuận, các công ty sẽ phải dựa trên các yếu tố khác như chất lượng sản phẩm, dịch vụ, năng suất và sự sáng tạo để cạnh tranh.

**Bốn là:** Khích lệ đầu tư bền vững.

Trước khi có GMT, các công ty đa quốc gia có thể tối ưu hóa thuế bằng cách chuyển lợi nhuận và tài sản

của mình đến các quốc gia có mức thuế thấp. Tuy nhiên, với GMT, lợi ích thuế từ việc chuyển dịch lợi nhuận sẽ giảm đi, buộc các công ty phải đầu tư vào các hoạt động kinh doanh có giá trị thực và bền vững hơn, thay vì chỉ tìm kiếm lợi ích thuế tạm thời. Bên cạnh đó, GMT cung cấp một mức thuế tối thiểu, giúp giảm thiểu sự không chắc chắn về chính sách thuế toàn cầu. Điều này tạo ra một môi trường kinh doanh ổn định hơn, thu hút đầu tư dài hạn và bền vững.

**Năm là:** Thúc đẩy biện pháp chống trốn thuế.

GMT tạo ra một cơ hội cho các quốc gia để nâng cao năng lực quản lý thuế của mình. Việc xác định một mức thuế tối thiểu toàn cầu cung cấp một hướng dẫn rõ ràng cho các cơ quan thuế về việc đánh thuế các công ty đa quốc gia. Điều này giúp giảm thiểu không chắc chắn và tăng cường hiệu quả trong việc thu thuế. Và bằng cách đảm bảo rằng tất cả các công ty đều chịu thuế một cách công bằng, GMT giúp thúc đẩy trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng và xã hội mà họ đang phục vụ.

### **Những tác động tiêu cực của GMT đến FDI**

**Thứ nhất:** Giảm khả năng thu hút FDI.

Mức thuế tối thiểu toàn cầu có thể cao hơn mức thuế doanh nghiệp hiện tại ở Việt Nam, buộc Việt Nam phải tăng mức thuế của mình để đảm bảo tuân thủ quy định, có thể ảnh hưởng đến quyết định đầu tư của các công ty đa quốc gia, giảm hấp dẫn của Việt Nam như một điểm đến đầu tư. Trong khi đó, các quốc gia khác cũng tăng mức thuế của mình để tuân thủ GMT, điều này có thể dẫn đến một môi trường kinh doanh toàn cầu mà trong đó khả năng cạnh tranh dựa trên thuế bị giảm đi.

**Thứ hai:** Khả năng chuyển dịch vốn khỏi Việt Nam.

Nếu mức thuế tại Việt Nam tăng lên do GMT, điều này có thể làm giảm lợi nhuận tiềm năng của các công ty và các công ty có thể quyết định chuyển dịch vốn đầu tư của mình sang các quốc gia khác với mức thuế tương đương hoặc thấp hơn. Điều này không chỉ làm giảm FDI mà còn có thể làm giảm tốc độ tăng trưởng kinh tế và tạo việc làm tại Việt Nam.

**Thứ ba:** Tăng xu hướng đầu tư trái phép.

GMT liên quan đến việc tạo ra môi trường có nhiều rủi ro hơn đối với các hoạt động kinh doanh không minh bạch hoặc trái phép. Với mức thuế cao hơn, việc lập kế hoạch thuế trái phép (như sử dụng các thiên đường thuế hoặc hoạt động trốn thuế khác) có thể trở nên kém hấp dẫn hơn.

### **Một số khuyến nghị về mặt chính sách đối với thu hút dòng vốn FDI của Việt Nam dưới tác động của GMT**

Để phát huy tác động tích cực và hạn chế tác động tiêu cực của GMT đối với FDI tại Việt Nam, có một số giải

pháp chính sách có thể được xem xét:

**Một là, tiếp tục đẩy mạnh cải thiện và hoàn thiện chính sách thuế của Việt Nam.**

Cải cách thuế là một giải pháp chính sách quan trọng có thể giúp Việt Nam điều chỉnh và thích ứng với GMT theo hướng như sau:

- Điều chỉnh mức thuế: Một trong những cách đầu tiên Việt Nam có thể xem xét là điều chỉnh mức thuế doanh nghiệp nội địa. Việc này có thể giúp nước này duy trì sự cạnh tranh của mình trong bối cảnh GMT. Tuy nhiên, việc giảm thuế cũng có thể tạo ra những thách thức về ngân sách và cần phải cân nhắc kỹ.

- Tái phân bổ thuế: Việt Nam cũng có thể xem xét việc tái phân bổ gánh nặng thuế để giảm bớt áp lực lên các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Việc này có thể bao gồm việc giảm thuế cho các doanh nghiệp này, trong khi tăng thuế cho các công ty lớn hơn có khả năng chịu được gánh nặng thuế hơn.

- Đơn giản hóa quy định thuế: Ngoài ra, việc đơn giản hóa quy định thuế cũng có thể giúp giảm bớt gánh nặng quản lý cho các doanh nghiệp và tạo ra một môi trường kinh doanh thuận lợi hơn. Điều này có thể bao gồm việc đơn giản hóa quy trình nộp thuế và giảm bớt yêu cầu về báo cáo.

- Tăng cường hợp tác quốc tế: Cuối cùng, Việt Nam cũng cần tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thuế để học hỏi từ kinh nghiệm của các quốc gia khác và áp dụng những thực hành tốt nhất vào cải cách thuế của mình.

**Hai là, tăng cường kiểm soát và quản lý thuế.**

Tăng cường kiểm soát thuế là một yếu tố quan trọng trong việc thích ứng GMT, bao gồm những biện pháp cụ thể:

- Nâng cao năng lực cơ quan thuế: Đầu tiên, cần tăng cường năng lực của cơ quan thuế, cung cấp cho họ các công cụ và nguồn lực cần thiết để theo dõi, kiểm tra và thực thi các quy định về thuế hiệu quả. Điều này có thể bao gồm việc đào tạo thêm nhân viên, cải tiến hệ thống công nghệ thông tin, và áp dụng các phương pháp mới để phát hiện và ngăn chặn sự trốn thuế;

- Thực thi luật thuế mạnh mẽ: Ngoài ra, tăng cường kiểm soát cũng yêu cầu việc thực thi luật thuế một cách mạnh mẽ. Cơ quan thuế nên được trang bị đầy đủ quyền hạn và nguồn lực để đảm bảo rằng tất cả các công ty, bao gồm cả các công ty đa quốc gia, tuân thủ đúng các quy định thuế;

- Tăng cường hợp tác quốc tế: Việt Nam cũng nên tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực kiểm soát thuế. Điều này có thể bao gồm việc trao đổi thông tin thuế với các quốc gia khác, tham gia vào các diễn đàn và tổ chức thuế quốc tế, và áp dụng những thực hành tốt nhất từ các quốc gia khác.

**Ba là, thu hút FDI không phải bằng công cụ thuế.**

Việt Nam cần tập trung vào việc thu hút FDI thông qua các yếu tố không phải thuế, chẳng hạn như cung cấp một môi trường kinh doanh ổn định, cải thiện hạ tầng, nâng cao năng lực lao động, và thúc đẩy đổi mới và sáng tạo.

- Nâng cao môi trường kinh doanh: Việc cải thiện môi trường kinh doanh cũng là một cách quan trọng để thu hút đầu tư. Điều này có thể bao gồm việc đơn giản hóa quy trình đăng ký doanh nghiệp, cải thiện chất lượng cơ sở hạ tầng, và tăng cường bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

- Tạo ra lợi ích phi thuế: Việt Nam cũng có thể thu hút đầu tư bằng cách tạo ra các lợi ích phi thuế. Điều này có thể bao gồm việc cung cấp tiếp cận thị trường rộng lớn, tạo ra một lực lượng lao động giỏi và giá cả phải chăng, và tạo điều kiện thuận lợi cho việc hợp tác nghiên cứu và phát triển.

- Thúc đẩy FDI bền vững: Việt Nam nên tập trung vào việc thu hút FDI bền vững, nghĩa là những dự án đầu tư không chỉ mang lại lợi nhuận cho các nhà đầu tư, mà còn góp phần vào sự phát triển kinh tế, xã hội, và môi trường của Việt Nam.

**Bốn là, tiếp tục đẩy mạnh có hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế.**

Việt Nam nên tiếp tục tham gia tích cực vào các tổ chức và diễn đàn quốc tế về thuế, như Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) và Chương trình BEPS. Điều này sẽ giúp Việt Nam cập nhật với những tiến bộ mới nhất trong lĩnh vực thuế và đóng góp vào việc xây dựng các quy định thuế quốc tế. Ngoài ra, Việt Nam cũng nên tìm cách hợp tác với các quốc gia khác để giảm thiểu những tác động tiêu cực của GMT. Điều này có thể bao gồm việc thảo luận với các quốc gia khác về cách điều chỉnh các quy định thuế để tránh tác động tiêu cực đối với FDI, tăng cường tham gia vào các thỏa thuận trao đổi thông tin thuế với các quốc gia khác. Điều này sẽ giúp cơ quan thuế của Việt Nam trong việc ngăn chặn sự trốn thuế và tối ưu hóa thuế.

**Năm là, phát triển đầu tư theo hướng bền vững.**

Việt Nam cũng cần tiếp cận theo hướng, thay vì tập trung vào thu hút FDI bằng cách giảm thuế, Việt Nam nên khuyến khích đầu tư bền vững, đầu tư vào giáo dục, nghiên cứu và phát triển, và xây dựng một nền kinh tế xanh, dựa trên kiến thức. Việt Nam nên tập trung vào việc thu hút đầu tư vào các ngành có giá trị gia tăng cao và bền vững như công nghệ thông tin, năng lượng tái tạo, và công nghệ xanh. Điều này không chỉ giúp tạo ra giá trị kinh tế, mà còn giúp Việt Nam tiến tới mục tiêu phát triển bền vững của mình. Việt Nam cũng nên tìm kiếm cơ hội hợp tác với các quốc gia và tổ chức quốc tế trong việc phát triển đầu tư bền vững. Điều này có thể bao gồm việc tham gia vào các dự án hợp tác quốc tế về đầu tư bền vững,

hay thu hút đầu tư từ các quỹ đầu tư quốc tế chuyên về đầu tư bền vững.

## KẾT LUẬN

Nghiên cứu của chúng tôi đã phân tích các tác động của áp dụng GMT đối với dòng FDI tại Việt Nam. Mặt tích cực, GMT tạo ra môi trường kinh doanh công bằng hơn, tăng cường doanh thu thuế, giảm tối ưu hóa thuế, khích lệ đầu tư bền vững và thúc đẩy biện pháp chống trốn thuế. Tuy nhiên, việc áp dụng GMT cũng có thể dẫn đến một số tác động tiêu cực như giảm khả năng cạnh tranh, khả năng chuyển dịch vốn khỏi Việt Nam, và tăng cường đầu tư trái phép.

Bằng cách áp dụng các biện pháp chính sách thích hợp, Việt Nam có thể tận dụng những tác động tích cực từ GMT và giảm thiểu tác động tiêu cực. Các giải pháp chính bao gồm cải cách thuế, tăng cường kiểm soát và quản lý, thu hút đầu tư, hội nhập kinh tế quốc tế, phát triển đầu tư theo hướng bền vững.

Bài nghiên cứu này đã cung cấp cái nhìn ban đầu về tác động của GMT đến FDI tại Việt Nam. Tuy nhiên, việc này yêu cầu thêm nghiên cứu để đánh giá đầy đủ và chính xác hơn tác động của GMT. Một số hướng nghiên cứu trong tương lai có thể bao gồm: (1) Xem xét chi tiết hơn về cách các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài phản ứng với GMT; (2) Đánh giá cách GMT tác động đến các ngành công nghiệp khác nhau trong kinh tế Việt Nam; và (3) Xem xét các biện pháp chính sách khác nhằm tối đa hóa lợi ích và hạn chế nhược điểm của GMT.

Tóm lại, bài nghiên cứu đã cung cấp cái nhìn sâu sắc về tác động của GMT đến FDI tại Việt Nam. Kết quả nghiên cứu nhấn mạnh rằng việc điều chỉnh chính sách thuế cần phải được tiếp tục và đánh giá thường xuyên, để đảm bảo rằng Việt Nam có thể tận dụng lợi ích của GMT mà không gặp phải các hậu quả tiêu cực.

## LỜI CẢM ƠN

Trước hết, tôi xin chân thành cảm ơn Hội đồng Biên tập và Ban Phản biện của Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ - Khoa học Xã hội và Nhân văn (STD-JSSH) đã dành thời gian và công sức để xem xét và đưa ra những phản hồi quý báu, giúp cải thiện chất lượng và tính đúng đắn của bài nghiên cứu này.

Tôi cũng muốn bày tỏ lòng biết ơn đến các đồng nghiệp trong Bộ môn Lý luận chính trị, Khoa Khoa học Ứng dụng, Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đã không ngừng hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi và đưa ra những góp ý đắt giá cho tôi trong việc thực hiện bài nghiên cứu này.

Cuối cùng, tôi xin cảm ơn gia đình và bạn bè đã luôn ủng hộ, khích lệ và tin tưởng tôi trong suốt quá trình nghiên cứu.

## DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

GMT: Thuế tối thiểu toàn cầu (Global Minimum Tax)  
FDI: Đầu tư trực tiếp nước ngoài (Foreign Direct Investment)

OECD: Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế

BEPS: Chương trình chống xói mòn cơ sở thuế và chuyển dịch lợi nhuận

## XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Tác giả của bài nghiên cứu này xác nhận như sau:

- Tác giả không nhận tài trợ, ủng hộ tài chính hoặc bất kỳ loại hỗ trợ nào từ các công ty hoặc tổ chức có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến nội dung của bài nghiên cứu này.

- Tác giả không có quan hệ cá nhân hoặc chuyên môn với bất kỳ tổ chức hoặc cá nhân nào mà có thể gây ra xung đột lợi ích hoặc ảnh hưởng đến kết quả và phân tích trong bài nghiên cứu này.

- Tất cả dữ liệu và phân tích trong bài nghiên cứu được thực hiện một cách độc lập, không chịu ảnh hưởng từ bên ngoài và không bị kiểm soát bởi bất kỳ bên thứ ba nào.

- Tác giả cam kết rằng mọi thông tin và kết quả trong bài nghiên cứu là trung thực và chính xác, không bị thiên lệch hoặc biên tập vì mục đích cá nhân.

- Tác giả hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi thông tin đã công bố trong bài nghiên cứu này.

## ĐÓNG GÓP CỦA TÁC GIẢ

Nghiên cứu phân tích và đánh giá tác động của Thuế tối thiểu toàn cầu (GMT) lên Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tại Việt Nam, nêu bật cả những ảnh hưởng tích cực và tiêu cực. Tác giả luận giải về những lợi ích tiềm năng của GMT, như việc tăng thu thuế, giảm tối ưu hóa thuế, môi trường kinh doanh công bằng và minh bạch hơn, khuyến khích đầu tư bền vững, và tăng hiệu quả của các biện pháp tránh thuế.

Tác giả đề xuất việc xem xét cách các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài phản ứng với GMT, đánh giá tác động của nó lên các ngành công nghiệp khác nhau trong nền kinh tế của Việt Nam, và xem xét các biện pháp chính sách khác để tối đa hóa lợi ích và giảm thiểu nhược điểm của GMT. Đặc biệt, nghiên cứu còn nhấn mạnh sự cần thiết của việc điều chỉnh và đánh giá chính sách liên tục để đảm bảo rằng Việt Nam có thể tận dụng lợi ích của GMT mà không gặp phải hậu quả tiêu cực, tiếp tục tận dụng và phát huy FDI là một trong những trụ cột quan trọng cho sự tăng trưởng kinh tế bền vững của Việt Nam.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. De Mooij RA, Ederveen S. Taxation and foreign direct investment: a synthesis of empirical research. *International tax and public finance*; 2003; 10: 673-693; Available from: <https://doi.org/10.1023/A:1026329920854>.
2. Desai MA, Foley CF, Hines Jr JR. A multinational perspective on capital structure choice and internal capital markets. *The Journal of finance*. 2004; 59(6): 2451-2487; Available from: <https://doi.org/10.1111/j.1540-6261.2004.00706.x>.
3. Klemm A, Van Parys S. Empirical evidence on the effects of tax incentives. *International Tax and Public Finance*; 2012; 19: 393-423; Available from: <https://doi.org/10.1007/s10797-011-9194-8>.
4. Beer S, Klemm MAD, Matheson MT. Tax spillovers from US corporate income tax reform. Washington: International Monetary Fund; 2018; Available from: <https://doi.org/10.2139/ssrn.3236782>.
5. Cung NH, Hua L. Tax burden and foreign direct investment: Theory and practice in Vietnam. *Advances in Management and Applied Economics*; 2013; 3(3): 85;.
6. Nguyen H, Tham J, Khatibi A, Azam S. Enhancing the capacity of tax authorities and its impact on transfer pricing activities of FDI enterprises in Ha Noi, Ho Chi Minh, Dong Nai, and Binh Duong province of Vietnam. *Management Science Letters*; 2019; 9(8): 1299-1310; Available from: <https://doi.org/10.5267/j.msl.2019.4.011>.
7. Chu TM. Chính sách ưu đãi thuế và tránh thuế dưới hình thức chuyển giá của các doanh nghiệp FDI tại Việt Nam [Luận văn Thạc sĩ]. Hà Nội: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân; 2020;.
8. Bộ tài chính. Chính sách thuế thu hút doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam. Truy cập ngày 10 tháng 8 năm 2023; Available from: [https://mof.gov.vn/webcenter/portal/vclvcstc/pages\\_r/l/chi-tiet-tin?dDocName=MOFUCM155565](https://mof.gov.vn/webcenter/portal/vclvcstc/pages_r/l/chi-tiet-tin?dDocName=MOFUCM155565).
9. VCCI. Báo cáo Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Hà Nội: VCCI; 9/2022;.

# Impacts of the global minimum tax on foreign direct investment in Vietnam and some policy recommendations

Nguyen Trung Hieu \*

## ABSTRACT

This research focuses on analyzing and evaluating the detailed impacts of the Global Minimum Tax (GMT) on Foreign Direct Investment (FDI) flows in Vietnam. In this research, we identified a series of both positive and negative impacts of GMT on FDI. On the positive side, GMT has the potential to generate higher tax revenues, reduce tax optimization, create a more equitable and transparent business environment, encourage sustainable investment activities, and enhance the effectiveness of anti-tax evasion measures. However, the downside of GMT cannot be ignored. There's a risk that GMT might reduce Vietnam's competitive capacity in the global economic arena. Concurrently, this tax might also exert pressure that shifts capital out of Vietnam and intensifies illicit investment activities.

To address and optimize these impacts, this article presents a series of policy solutions that the government and regulatory bodies in Vietnam can consider implementing. The primary objective is to maximize the benefits from GMT while minimizing any negative impacts it may impose. The findings from this study not only provide an in-depth understanding of GMT's impact on FDI in Vietnam but also lay the groundwork for further research, aiming for a more comprehensive assessment of GMT's influence.

**Key words:** GMT, FDI, tax, investment, policy, sustainable development

---

Ho Chi Minh City University of  
Technology, VNUHCM, Vietnam

## Correspondence

Nguyen Trung Hieu, Ho Chi Minh City  
University of Technology, VNUHCM,  
Vietnam

Email: hieunguyen@hcmut.edu.vn

## History

- Received: 24-8-2023
- Accepted: 17-10-2023
- Published Online: 15-11-2023

DOI : <https://doi.org/10.32508/stdjssh.v7iS1.933>



## Copyright

© VNUHCM Press. This is an open-access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution 4.0 International license.



Cite this article : Hieu N T. Impacts of the global minimum tax on foreign direct investment in Viet-nam and some policy recommendations. *Sci. Tech. Dev. J. - Soc. Sci. Hum.* 2023, 7(4):S105-S112.